

Số: 02 /2015/BC-TTCS

Tây Ninh, ngày 30 tháng 07 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Từ 01/01/2015 đến 30/06/2015

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG THÀNH THÀNH CÔNG TÂY NINH;**
- Địa chỉ trụ sở chính : xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Điện thoại : 0663 753250; Fax: 0663 839 834 / 753 254;
- Email : ttes@ttesugar.com.vn;
- Vốn điều lệ : 1.485 tỷ đồng ;
- Mã chứng khoán : SBT;

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng/ năm)

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Từ 01/01/2015 đến 30/06/2015, Hội đồng quản trị đã tiến hành:

- Số cuộc họp HĐQT: 22 cuộc họp
 - o Tháng 01: vào các ngày 02/01/2015, 21/01/2015.
 - o Tháng 02: vào các ngày 09/02/2015, 12/02/2015.
 - o Tháng 03: vào các ngày 16/03/2015, 30/03/2015.
 - o Tháng 04: vào các ngày 08/04/2014, 12/04/2015, 16/04/2015.
 - o Tháng 05: vào các ngày 01/05/2015, 06/05/2015, 07/05/2015, 15/05/2015.
 - o Tháng 06: vào các ngày 01/06/2015, 10/06/2015, 15/06/2015, 22/06/2015, 25/06/2015.
- Sự tham dự của các thành viên trong Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Chức danh	Số buổi họp	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Đặng Huỳnh Ước My	Chủ tịch HĐQT	22	100%	Đến ngày 27/02/2015, Bà Đặng Huỳnh Ước My từ nhiệm và Ông Phạm Hồng Dương thay thế vị trí Chủ tịch HĐQT.
2	Phạm Hồng Dương	Chủ tịch HĐQT	22	100%	Được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 27/02/2015
3	Lê Văn Đình	Phó chủ tịch HĐQT	22	100%	
4	Thái Văn Chuyện	Tv.HĐQT	10	45%	Ủy quyền Bà Đặng Huỳnh Ước My dự họp 01 lần. Ông từ nhiệm TV HĐQT từ ngày 17/04/2015.
5	Nguyễn Bá Chủ	Tv.HĐQT	22	100%	
6	Lê Ngọc Thông	Tv.HĐQT	11	50%	Được bầu thay thế Ông

					Thái Văn Chuyên từ ngày 17/04/2015.
7	Võ Tổng Xuân	Tv.HĐQT	22	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc

- Theo dõi việc Lập kế hoạch ngân sách và định biên nhân sự cho niên độ 2015,
- Công tác lập mục tiêu, kế hoạch hành động và định hướng cho niên độ mới,
- Theo dõi việc ban hành và thực hiện các văn bản lập quy,
- Đàm phán và thương lượng hạn mức tín dụng với các ngân hàng,
- Đầu tư mua bán cổ phiếu với các công ty cùng ngành để đầu tư chiến lược và tăng năng lực cạnh tranh,
- Yêu cầu nghiên cứu các giải pháp tiết giảm chi phí đẩy mạnh hoạt động kinh doanh đồng thời gia tăng giá trị cho doanh nghiệp,
- Theo dõi công tác triển khai thực hiện các dự án đã được HĐQT thông qua,
- Theo dõi công tác chuẩn bị nguyên liệu và chào hàng đối với các khách hàng công nghiệp lớn, mở rộng công tác tiêu thụ đường túi.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban nằm trong Hội đồng quản trị mà phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cho từng thành viên trong Hội đồng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đối với các công việc quan trọng, cần nhân lực nhiều hơn để tập trung chỉ đạo, thực hiện & giám sát thì Hội đồng quản trị sẽ ra quyết định thành lập Hội đồng\ Ban. Từ 01/01/2015 đến 30/06/2015, có các Hội đồng\ Ban sau đã hoạt động:

- Ban quản lý dự án kho chứa đường
- Ban phát triển sản phẩm mới
- Ban phát triển vùng nguyên liệu
- Ban quản lý dự án Bến thủy nội địa Năm Chi

II. CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Các nghị quyết/ quyết định ban hành vào tháng 01/2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2015/QĐ-HĐQT	01/01/2015	Quyết định thu nhập của PTGD KD
2	01a/2015/QĐ-HĐQT	02/01/2015	Quyết định ủy quyền TGD, P. TGD TT ký hợp đồng với Cty bao bì TTC
3	01b/2015/QĐ-HĐQT	02/01/2015	Quyết định phân công phân nhiệm các thành viên HĐQT
3	02/2015/QĐ-HĐQT	21/01/2015	Quyết định Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc thường trực
4	03/2015/QĐ-HĐQT	21/01/2015	Quyết định Bổ nhiệm Giám đốc tài chính kiêm KTT
5	03a/2015/QĐ-HĐQT	21/01/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập P.TGD TT
6	03b/2015/QĐ-HĐQT	21/01/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập Giám đốc tài chính
7	04/2015/QĐ-HĐQT	22/01/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh Giám đốc kinh doanh
8	05/2015/QĐ-HĐQT	12/01/2015	Quyết định thu nhập Huỳnh Văn Pháp
9	06/2015/QĐ-HĐQT	22/01/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh TP. Nhân sự
10	01/2015/NQ-HĐQT	21/01/2015	Nghị quyết HĐQT ngày 21/01/2015
11	02/2015/NQ-HĐQT	21/01/2015	Nghị quyết HĐQT ngày 21/01/2015 thông qua việc tiếp tục nhận hạn mức tín dụng về việc vay vốn, phát hành thư tín dụng, bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán tại

			Vietcombank
12	03/2015/NQ-HĐQT	21/01/2015	Nghị quyết HĐQT ngày 21/01/2015 thông qua việc tiếp tục nhận hạn mức tín dụng về việc vay vốn, phát hành thư tín dụng, bảo lãnh vay vốn, bảo lãnh thanh toán tại Vietinbank
13	01/2015/QĐ-CT.HĐQT	22/01/2015	Ủy quyền TGD ký hợp đồng mua bán điện áp dụng biểu giá chi phí tránh được

2. Các nghị quyết/ quyết định ban hành vào tháng 02/2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	06a/2015/QĐ-HĐQT	02/02/2015	Quyết định thu nhập Cán bộ nhân viên - Lê Hà Thị Mai Thảo
2	06b/2015/QĐ-HĐQT	02/02/2015	Quyết định Bổ nhiệm Giám đốc Trung Tâm TM
3	06c/2015/QĐ-HĐQT	01/02/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập GĐNM
4	07/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập TP. Tài chính
5	08/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập Trưởng TTND
6	09/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định thu nhập CBNV Phó CVP HĐQT
7	10/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định tái bổ nhiệm chức danh TP KSNB
8	11/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định tái bổ nhiệm chức danh TP L
9	12/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định miễn nhiệm chức danh GĐ EBTN
10	13/2015/QĐ-HĐQT	04/02/2015	Quyết định thành lập Ban phát triển các SP mới
11	14/2015/QĐ-HĐQT	05/02/2015	Quyết định chọn thầu thi công Xây dựng kênh tưới dẫn nước NT Bến Cầu
12	14a/2015/QĐ-HĐQT	09/02/2015	Quyết định ký hợp đồng mua đường nguyên liệu với công ty cổ phần XNK Bến Tre 12.500 tấn
13	15/2015/QĐ-HĐQT	25/02/2015	Quyết định tái bổ nhiệm trợ lý Chủ tịch HĐQT
14	16/2015/QĐ-HĐQT	25/02/2015	Quyết định tái bổ nhiệm chức danh Quản đốc phân xưởng Phân vi sinh
15	17/2015/QĐ-HĐQT	25/02/2015	Quyết định Phê duyệt dự án xây dựng kho chứa đường 12.000 tấn
16	17b/2015/QĐ-HĐQT	25/02/2015	Quyết định thành lập Ban quản lý dự án kho chứa đường 12.000 tấn
17	18/2015/QĐ-HĐQT	26/02/2015	Quyết định Tái bổ nhiệm chức danh TP Kinh doanh TTTM EBTN
18	19/2015/QĐ-HĐQT	26/02/2015	Quyết định Tái bổ nhiệm chức danh Phó GĐ nông nghiệp
19	19a/2015/QĐ-HĐQT	27/02/2015	Quyết định Ủy quyền TGD ký HĐLĐ với TV HĐQT, cổ vấn cao cấp HĐQT
20	20/2015/QĐ-HĐQT	28/02/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Nhân sự
21	21/2015/QĐ-HĐQT	28/02/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Nhân sự
22	04/2015/NQ-HĐQT	13/02/2015	Nghị quyết v.v Bổ nhiệm CT HĐQT
23	02/2015/QĐ-CT.HĐQT	05/02/2015	Quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài
24	03b/2015/UQ-HĐQT	27/02/2015	Ủy quyền từ CT HĐQT cho TGD

3. Các nghị quyết/ quyết định ban hành vào tháng 03/2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	21a/2015/QĐ-HĐQT	01/03/2015	Quyết định bổ nhiệm Trợ lý Chủ tịch HĐQT
2	21b/2015/QĐ-HĐQT	01/03/2015	Quyết định thu nhập cán bộ nhân viên Nguyễn Minh Hoàng
3	21c/2015/QĐ-HĐQT	01/03/2015	Quyết định bổ nhiệm Giám đốc đối ngoại

4	21d/2015/QĐ-HĐQT	01/03/2015	Quyết định thu nhập Giám đốc đối ngoại
5	22/2015/QĐ-HĐQT	04/03/2015	Quyết định Phê duyệt dự án xây dựng hệ thống kênh tưới NT Bến Cầu
6	22a/2015/QĐ-HĐQT	04/03/2015	Quyết định Ủy quyền TGD, P.TGD TT ký hợp đồng ERP
7	23/2015/QĐ-HĐQT	10/03/2015	Quyết định Tái bổ nhiệm chức danh Phó TGD KD
8	24/2015/QĐ-HĐQT	10/03/2015	Quyết định Thành lập Ban phát triển quỹ đất Nông nghiệp
9	26/2015/QĐ-HĐQT	14/03/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh Giám đốc KD
10	26a/2015/QĐ-HĐQT	15/03/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập Giám đốc KD
11	27a /2015/QĐ-HĐQT	17/03/2015	Quyết định Ủy quyền TGD, P.TGD TT ký hợp đồng mua bao bì
12	28 /2015/QĐ-HĐQT	18/03/2015	Quyết định Thuận duyệt chủ trương đầu tư máy đóng túi mới
13	29 /2015/QĐ-HĐQT	20/03/2015	Quyết định Cử cán bộ đi công tác nước ngoài
14	30 /2015/QĐ-HĐQT	20/03/2015	Quyết định ủy quyền TGD ký PO nestle
15	05/2015/NQ-HĐQT	16/03/2015	Nghị quyết v.v Mua cổ phiếu Cần thơ và TT NC UD MD
16	06/2015/NQ-HĐQT	31/03/2015	Nghị quyết v.v Thành lập công ty con tại Singapore
17	03a/2015/UQ-HĐQT	16/03/2015	Ủy quyền Mr. Hải ký BB thanh lý HĐ điện
18	04/2015/QĐ-CT.HĐQT	23/03/2015	Ủy quyền TGD ký hợp đồng mua bán điện với Tổng công ty điện lực VN

4. Các nghị quyết/ quyết định ban hành vào tháng 04/2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	31/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh trợ lý Chủ tịch HĐQT
2	32/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định thu nhập chức danh trợ lý Chủ tịch HĐQT
3	33/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định thu nhập bà TP. QLHT
4	34/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định Miễn nhiệm chức danh trợ lý CT HĐQT
5	35/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định Chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Võ Duy Đạo
6	36/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập TGD
7	37/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định Bổ nhiệm Phó GD Hỗ trợ
8	37a/2015/QĐ-HĐQT	01/04/2015	Quyết định điều chỉnh thu nhập Phó GD Hỗ trợ
9	38 /2015/QĐ-HĐQT	06/04/2015	Quyết định cử cán bộ công tác nước ngoài
10	38a/2015/QĐ-HĐQT	12/04/2015	Quyết định thuận duyệt chủ trương và dự toán xây dựng nhà ở cho chuyên gia
11	39/2015/QĐ-HĐQT	16/04/2015	Quyết định cử cán bộ công tác nước ngoài
12	39a/2015/QĐ-HĐQT	16/04/2015	Quyết định phân công phân nhiệm TV. HĐQT
13	40/2015/QĐ-HĐQT	20/04/2015	Quyết định Bổ nhiệm Chánh văn phòng HĐQT
13	41/2015/QĐ-HĐQT	24/04/2015	Quyết định Tái bổ nhiệm TGD
14	42/2015/QĐ-HĐQT	24/04/2015	Quyết định bổ nhiệm chức danh Quản đốc phân xưởng đường
15	6a/2015/NQ-HĐQT	08/04/2015	Nghị quyết HĐQT chấp nhận hạn mức tín dụng tại Natixis
16	6b/2015/NQ-HĐQT	09/04/2015	Nghị quyết HĐQT hạn mức tín dụng tại Shinhan
17	07/2015/NQ-HĐQT	16/04/2015	Nghị quyết HĐQT ngày 16/04/2015 hợp HĐQT
18	04a/2015/QĐ-CT.HĐQT	01/04/2015	Quyết định ủy quyền thi hành án 10 bộ hồ sơ thi hành án
19	04b/2015/QĐ-CT.HĐQT	07/04/2015	Quyết định ủy quyền từ CT cho TGD ký HĐ dịch vụ

5. Các nghị quyết/ quyết định ban hành vào tháng 05/2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	43/2015/QĐ-HĐQT	01/05/2015	Quyết định chấm dứt hợp đồng TP Kho vận
2	44/2015/QĐ-HĐQT	04/05/2015	Quyết định Bổ nhiệm chức danh Phó GD TTTM
3	45/2015/QĐ-HĐQT	07/05/2015	Quyết định cử cán bộ công tác nước ngoài
4	46/2015/QĐ-HĐQT	11/05/2015	Quyết định tái bổ nhiệm GD NN
5	47/2015/QĐ- HĐQT	11/05/2015	Quyết định Ủy quyền TGD thực hiện các thủ tục phát triển vùng nguyên liệu
6	48/2015/QĐ-HĐQT	18/05/2015	Quyết định thu nhập TP Kho vận
7	49/2015/QĐ-HĐQT	31/05/2015	Quyết định miễn nhiệm chức danh GD KD
8	49a/2015/QĐ-HĐQT	31/05/2015	Quyết định chấm dứt HĐLĐ đối với GDKD
9	07b/2015/NQ-HĐQT	01/05/2015	Nghị quyết Bán đường cho Nestle VN
10	07a/2015/NQ-HĐQT	07/05/2015	Nghị quyết vv thuê lại quyền sử dụng đất của Đặng Huỳnh để xây kho chứa đường
11	07c/2015/NQ-HĐQT	15/05/2015	Nghị quyết Bán đường cho URC Bình Dương
12	05/2015/GUQ	07/05/2015	Ủy quyền cho Ms. Tiên làm việc với công an kinh tế

6. Các nghị quyết/ quyết định ban hành vào tháng 06/2015

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	50/2015/QĐ-HĐQT	01/06/2015	Quyết định bổ nhiệm Phó GD ĐH TTTM
2	51/2015/QĐ-HĐQT	01/06/2015	Quyết định bổ nhiệm Phó GDKD TTTM
3	51a/2015/QĐ-HĐQT	01/06/2015	Quyết định thu nhập Phó GD KD TTTM
4	52/2015/QĐ-HĐQT	01/06/2015	Quyết định bổ nhiệm Phó GD NN
5	52a/2015/QĐ-HĐQT	01/06/2015	Quyết định thu nhập Phó GD NN
6	53/2015/QĐ-HĐQT	02/06/2015	Quyết định mua cổ phiếu NHS và bán CP LNS
7	54 /2015/QĐ-HĐQT	07/06/2015	Quyết định điều chỉnh tp ban QLDA EBTN
8	55/2015/QĐ-HĐQT	09/06/2015	Quyết định khen thưởng khối TC
9	55a/2015/QĐ-HĐQT	17/06/2015	Quyết định chỉ định gói thầu số 10 -EBTN
10	56/2015/QĐ-HĐQT	25/06/2015	Quyết định điều chỉnh thành phần Ban QLDA Bến thủy Nội địa Năm Chi
11	57/2015/QĐ-HĐQT	25/06/2015	Quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài
12	58/2015/QĐ-HĐQT	25/06/2015	Quyết định Thuận duyệt dự án xây dựng xưởng sản xuất nước uống đóng chai
13	59/2015/QĐ-HĐQT	25/06/2015	Quyết định Thuận duyệt đầu tư Mua sắm tài sản cố định Khối NM vụ 15-16
14	60/2015/QĐ-HĐQT	30/06/2015	Quyết định Tái bổ nhiệm Phó TGD KT
15	61/2015/QĐ-HĐQT	30/06/2015	Quyết định chi lương tháng 13 cho CBNV
16	08/2015/NQ-HĐQT	03/06/2015	Nghị quyết mua đường nguyên liệu với công ty CP XNK Bến Tre
17	09/2015/NQ-HĐQT	11/06/2015	Nghị quyết thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty và sửa đổi điều lệ
18	10/2015/NQ-HĐQT	12/06/2015	Nghị quyết Phương án sau sáp nhập
19	10a/2015/NQ-HĐQT	15/06/2015	Nghị quyết bán đường RE cho Coca Cola
20	11/2015/NQ-HĐQT	22/06/2015	Nghị quyết mở tài khoản và vay vốn tại ngân hàng MayBank
21	12/2015/NQ-HĐQT	22/06/2015	Nghị quyết cho Công ty TM TTC Vay vốn
22	13/2015/NQ-HĐQT	24/06/2015	Nghị quyết Phê duyệt phương án hợp tác đầu tư xây dựng Bến thủy nội địa Năm Chi

23	06/2015/GUQ	01/06/2015	Ủy quyền TGD làm việc với Thanh tra MT
24	07/2015/GUQ	01/06/2015	Ủy quyền P.TGD KT làm việc với Thanh tra Môi trường
25	08/2015/QĐ-CT.HĐQT	01/06/2015	Ủy quyền P.TGD HT ký hợp đồng lao động
26	09/2015/QĐ-CT.HĐQT	12/06/2015	Trích Ủy quyền từ CT HĐQT cho TGD
27	10/2015/QĐ-CT.HĐQT	22/06/2015	QĐ ủy quyền từ CT cho TGD ký HĐ bán cổ phiếu La Ngà
28	11/2015/GUQ	26/06/2015	Ủy quyền P.TGD KT làm việc với Thanh tra Môi trường

Ly

7. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN

[illegible]

2.8	Lê Thanh Thủy								
2.9	Lê Ngọc Thuận								
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Lê Quang Hải		PTGD					01/01/2015	
1.1	Trương Thị Quyền								
1.2	Lê Quang Tuệ								
1.3	Lê Thị Diễm Quỳnh								
1.4	Lê Quang Bình								
1.5	Trương Thị Chanh								
1.6	Lê Thị Suyền								
1.7	Lê Quang Giáp								
1.8	Lê Quang Thiêt								
1.9	Lê Thị Hương								
1.10	Lê Quang Vy								
1.11	Lê Thị Loan								
1.12	Lê Quang Huy								
2	Nguyễn Văn Đệ		PTGD					21/01/2015	
2.1	Nguyễn Văn Phân								
2.2	Đặng Thị Thi								
2.3	Nguyễn Thị Hà								
2.4	Nguyễn Văn Thừa								
2.5	Nguyễn Văn Hoà								
2.6	Nguyễn Thị Bình								
2.7	Nguyễn Thị Trinh								
2.8	Nguyễn Văn Linh								
2.9	Nguyễn Văn Lang								
2.10	Nguyễn Văn Huỳnh								
2.11	Nguyễn Thị Mỹ Linh								
2.12	Nguyễn Quốc Hưng								

Bổ nhiệm
chức danh
PTGD
Công ty đối
với ông **Lê
Quang Hải**
kể từ ngày
01/01/2015

Ông
**Nguyễn
Văn Đệ**
được bầu
làm **Phó
TGD**
thường
trực từ
ngày
21/01/2015

Log

2.13	Nguyễn Thanh Trúc									
2.14	Nguyễn Quốc Thắng									
IV KẾ TOÁN TRƯỞNG kiêm Giám Đốc Tài chính										
1	Nguyễn Thị Thủy Tiên		Giám đốc tài chính kiêm KTT					21/01/2015		Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên được bổ nhiệm làm Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng kể từ ngày 21/01/2015
1.1	Nguyễn Văn Có									
1.2	Nguyễn Thị Lại									
1.3	Nguyễn Thị Tiên									
1.4	Nguyễn Văn Nhân									
1.5	Nguyễn Kim Loan									
1.6	Nguyễn Trung Hiếu									
1.7	Nguyễn Kim Phụng									
1.8	Nguyễn Thị Mỹ Tiên									
V Người được ủy quyền CBTT										
1	Nguyễn Văn Đệ		PTGD					23/04/2015		
1.1	Nguyễn Văn Phân									
1.2	Đặng Thị Thị									
1.3	Nguyễn Thị Hà									
1.4	Nguyễn Văn Thừa									
1.5	Nguyễn Văn Hoà									
1.6	Nguyễn Thị Bình									
1.7	Nguyễn Thị Trinh									
1.8	Nguyễn Văn Linh									
1.9	Nguyễn Văn Lang									
1.10	Nguyễn Văn Huỳnh									
1.11	Nguyễn Thị Mỹ Linh									
1.12	Nguyễn Quốc Hưng									
1.13	Nguyễn Thanh Trúc									

ly

1.14	Nguyễn Quốc Thắng								
------	-------------------	--	--	--	--	--	--	--	--

8. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/ ĐKSH	Ngày cấp CMND/ ĐKSH	Địa chỉ	Mối quan hệ với thành viên chủ chốt	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Phạm Hồng Dương		CT HĐQT					851.710	0,57%
1.1	Phạm Huy Thông							0	0,00%
1.2	Nguyễn Thị Ngà							0	0,00%
1.3	Phan Nguyễn Thanh Thùy							0	0,00%
1.4	Phạm Ngọc Bách							0	0,00%
1.5	Phạm Ngọc Linh							0	0,00%
1.6	Phạm Khánh Ngọc							0	0,00%
1.7	Phạm Châu Anh							0	0,00%
1.8	Công ty CP Đường Biên Hòa							0	0,00%
2	Lê Văn Dĩnh		Phó CT HĐQT					15.900	0,01%
2.1	Lê Văn Hào							0	0,00%
2.2	Lê Ngọc Diệp							0	0,00%
2.3	Lê Hữu Phước							0	0,00%
2.4	Trà Thị Bích							0	0,00%
2.5	Lê Trà Anh Tuấn							0	0,00%
2.6	Lê Trà Bích Thủy							0	0,00%
2.7	Lê Trà Anh Vũ							0	0,00%
2.8	Lê Trà Vĩnh Phương							0	0,00%
3	Đặng Huỳnh Ước My		TV HĐQT					7.103.430	4,78%
3.1	Đặng Văn Thành							0	0,00%
3.2	Huỳnh Bích Ngọc							1.500.000	1,01%
3.3	Trương Hồng Quân							0	0,00%
3.4	Đặng Hồng Anh							0	0,00%

3.5	Dặng Huỳnh Anh Tuấn							0	0,00%
3.6	Dặng Huỳnh Thái Sơn							0	0,00%
3.7	Trương Hồng Quốc Bảo							0	0,00%
3.8	Trương Hồng Bảo Trân							0	0,00%
3.9	Trương Đặng Bảo Uyên							0	0,00%
3.10	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công							43.855.830	29,53%
3.11	Công ty CP Đường Biên Hòa							0	0,00%
4	Thái Văn Chuyện		TV HDQT					791.710	0,53%
4.1	Thái Văn Truyền							0	0,00%
4.2	Nguyễn Thị Mừng							0	0,00%
4.3	Thái Thị Ánh Ngọc							0	0,00%
4.4	Thái Văn Luận							0	0,00%
4.5	Thái Minh Chí							0	0,00%
4.6	Công ty CP Đầu tư Thành Thành Công							43.855.830	29,53%
4.7	Công ty CP Điện Gia Lai							0	0,00%
4.8	Công ty CP Đường Biên Hòa							0	0,00%
5	Võ Tòng Xuân		TV HDQT					0	0,00%
5.1	Võ Hồng Thu							0	0,00%
5.2	Võ Thị Hồng Liên							0	0,00%
5.3	Võ Hồng Tâm							0	0,00%
5.4	Võ Thị Hồng Hoa							0	0,00%
5.5	Võ Thị Hồng Mai							0	0,00%
5.6	Võ Tòng Anh							0	0,00%
5.7	Võ Tòng Ngọc Diễm							0	0,00%
5.8	Võ Tòng Thanh Hương							0	0,00%
6	Lê Ngọc Thông		TV HDQT					0	0

6.1	Lê Ngọc Lượm						0	0,00%
6.2	Nguyễn Thị A						0	0,00%
6.3	Nguyễn Tô Lan						0	0,00%
6.4	Lê Nguyễn Minh Tùng						0	0,00%
6.5	Lê Nguyễn Minh Trí						0	0,00%
6.6	Lê Ngọc Tốt						0	0,00%
6.7	Lê Thị Ngọc Đẹp						0	0,00%
6.8	Lê Thanh Thủy						0	0%
6.9	Lê Ngọc Thuận						0	0,00%
7	Nguyễn Bá Chủ		TV HDQT				150.000	0,10%
7.1	Nguyễn Thị Nhài						0	0,00%
7.2	Đặng Thị Tuyết Nhung						0	0,00%
7.3	Nguyễn Thị Tuyết Thanh						0	0,00%
7.4	Nguyễn Thị Tuyết Mai						0	0,00%
7.5	Nguyễn Bá Hoàng						0	0,00%
7.6	Nguyễn Thị Mỹ Lan						0	0,00%
II	BAN KIỂM SOÁT							
1	Nguyễn Thùy Vân		TBKS				342.870	0,23%
1.1	Nguyễn Văn Thành						0	0,00%
1.2	Trần Thị Tinh						0	0,00%
1.3	Nguyễn Thị Thanh Hằng						0	0,00%
1.4	Nguyễn Thị Thanh Hiền						0	0,00%
1.5	Nguyễn Tân						0	0,00%
1.6	Nguyễn Thị Phương Trang						0	0,00%
1.7	Nguyễn Thị Phương Linh						0	0,00%
1.8	Nguyễn Thị Huyền Thanh						0	0,00%
1.9	Công ty CP Đầu tư Thành						43.855.830	29,53%

	Thành Công								
2	Lê Văn Hòa		Tv.BKS					0	0,00%
2.1	Nguyễn Thị Đều							0	0,00%
2.2	Hà Hữu Hạnh							0	0,00%
2.3	Lê Quốc Hiếu							0	0,00%
2.4	Lê Minh Hào							0	0,00%
2.5	Công ty CP Mía đường 333							0	0,00%
2.6	Công ty CP Đường Biên Hòa							0	0,00%
3	Phạm Trung Kiên		Tv.BKS					0	0,00%
3.1	Phạm Đình Tăng							0	0,00%
3.2	Trần Thị Thanh							0	0,00%
3.3	Phạm Đình Cường							0	0,00%
3.4	Hoàng Thị Hoa							0	0,00%
3.5	Công ty CP Đường Biên Hòa							0	0,00%
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC								
1	Nguyễn Thanh Ngử							0	0,00%
1.1	Nguyễn Văn Lễ							0	0,00%
1.2	Nguyễn Thị Huệ							0	0,00%
1.3	Nguyễn Văn Ngoan							0	0,00%
1.4	Nguyễn Minh Điền							0	0,00%
1.5	Nguyễn Thiện Lương							0	0,00%
1.6	Công ty CP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai							0	0,00%
2	Trương Thị Hồng		P.TGD					2	0,00%
2.1	Hồ Thanh Tuyên							0	0,00%
2.2	Trương Thị Thoại							0	0,00%
2.3	Trương Thị Oanh							0	0,00%
2.4	Trương Thị Nhan							0	0,00%
2.5	Hồ Thị Hồng Mai							0	0,00%
2.6	Hồ Thị Hồng Cúc							0	0,00%

Lg

2.7	Hồ Thành Triều							0	0,00%
3	Lê Quang Hải		P.TGD					0	0,00%
3.1	Trương Thị Quyền							0	0,00%
3.2	Lê Quang Tuệ							0	0,00%
3.3	Lê Thị Diễm Quỳnh							0	0,00%
3.4	Lê Quang Bình							0	0,00%
3.5	Trương Thị Chanh							0	0,00%
3.6	Lê Thị Suyền							0	0,00%
3.7	Lê Quang Giáp							0	0,00%
3.8	Lê Quang Thiết							0	0,00%
3.9	Lê Thị Hương							0	0,00%
3.10	Lê Quang Vy							0	0,00%
3.11	Lê Thị Loan							0	0,00%
3.12	Lê Quang Huy							0	0,00%
4	Nguyễn Văn Đệ		P.TGD					723.610	0,49%
4.1	Nguyễn Văn Phân							0	0,00%
4.2	Đặng Thị Thì							0	0,00%
4.3	Nguyễn Thị Hà							0	0,00%
4.4	Nguyễn Văn Thừa							0	0,00%
4.5	Nguyễn Văn Hoà							0	0,00%
4.6	Nguyễn Thị Bình							0	0,00%
4.7	Nguyễn Thị Trinh							0	0,00%
4.8	Nguyễn Văn Linh							0	0,00%

Ly

4.9	Nguyễn Văn Lang						0	0,00%
4.10	Nguyễn Văn Huynh						0	0,00%
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Linh						0	0,00%
4.12	Nguyễn Quốc Hưng						0	0,00%
4.13	Nguyễn Thanh Trúc						0	0,00%
4.14	Nguyễn Quốc Thắng						0	0,00%
4.15	Công ty CP Mía đường Nhiệt điện Gia Lai						0	0,00%
4.16	Công ty cổ phần SX-TM Cồn Thành Thành Công						0	0,00%
4.17	Công ty cổ phần Nghiên cứu ứng dụng mía đường Thành Thành Công						0	0,00%
5	Dương Thị Tô Châu		P.TGD				85.630	0,05%
5.1	Dương Thị Thanh Thủy						0	0,00%
5.2	Dương Tấn Hưng						0	0,00%
5.3	Dương Tấn Lộc						0	0,00%
5.4	Dương Thị Thanh Thảo						0	0,00%
5.5	Dương Thị Bảo Châu						0	0,00%
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG kiêm GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH							
1	Nguyễn Thị Thủy Tiên		KTT				86.690	0,06%
1.1	Nguyễn Văn Có						0	0,00%
1.2	Nguyễn Thị Lài						0	0,00%
1.3	Nguyễn Thị Tiên						0	0,00%
1.4	Nguyễn Văn Nhân						0	0,00%
1.5	Nguyễn Kim Loan						0	0,00%
1.6	Nguyễn Trung Hiếu						0	0,00%
1.7	Nguyễn Kim Phụng						0	0,00%
1.8	Nguyễn Thị Mỹ Tiên						0	0,00%
1.9	Công ty cổ phần khu công nghiệp Thành Thành Công						0	0,00%
V	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT							
5	Nguyễn Văn Đệ		PTGD				723.610	0,49%
1.1	Nguyễn Văn Phân						0	0,00%
1.2	Đặng Thị Thị						0	0,00%

ly

1.3	Nguyễn Thị Hà							0	0,00%
1.4	Nguyễn Văn Thừa							0	0,00%
1.5	Nguyễn Văn Hoà							0	0,00%
1.6	Nguyễn Thị Bình							0	0,00%
1.7	Nguyễn Thị Trinh							0	0,00%
1.8	Nguyễn Văn Linh							0	0,00%
1.9	Nguyễn Văn Lang							0	0,00%
1.10	Nguyễn Văn Huynh							0	0,00%
1.11	Nguyễn Thị Mỹ Linh							0	0,00%
1.12	Nguyễn Quốc Hưng							0	0,00%
1.13	Nguyễn Thanh Trúc							0	0,00%
1.14	Nguyễn Quốc Thắng							0	0,00%

2. Giao dịch cổ phiếu: Không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong giai đoạn này

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ	



Phạm Hồng Dương